

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 195 /CV-UBND

Tân Thuận, ngày 23 tháng 3 năm 2026

V/v rà soát, tổng hợp, báo cáo số lượng, danh sách
sĩ quan, QNCN, CC, CNQP, VCQP, người làm
công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân
công tác tại Ban Cơ yếu Chính phủ đã nghỉ hưu

Kính gửi:

- Phòng Văn hóa - xã hội;
- Công an xã;
- Hội Cựu chiến binh xã;
- Các đồng chí Bí thư, Trưởng thôn (Thôn đội trưởng).

Căn cứ Nghị định số 343/2025/NĐ-CP ngày 28/12/2025 của Chính phủ quy định chế độ an điều dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu;

Căn cứ Công văn số 1086/BCH-CT, ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Hưng Yên về việc rà soát, tổng hợp, báo cáo số lượng, danh sách sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công chức, công nhân quốc phòng, viên chức quốc phòng, người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân công tác tại Ban Cơ yếu Chính phủ đã nghỉ hưu.

Ủy ban nhân dân xã đề nghị Ban Chỉ huy quân sự xã chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành có liên quan tiến hành rà soát, tổng hợp các đối tượng, báo cáo Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đúng thời gian quy định, cụ thể:

1. Đối tượng rà soát

- Sĩ quan Quân đội nghỉ hưu (thường trú trên địa bàn tỉnh do cơ quan, đơn vị đang quản lý, thực hiện chế độ).

- Các trường hợp quy định tại Khoản 3, Điều 11, Nghị định số 343/2025/NĐ-CP ngày 28/12/2025 của Chính phủ gồm: "Quân nhân chuyên nghiệp; công chức; công nhân quốc phòng; viên chức quốc phòng; người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân công tác tại Ban Cơ yếu Chính phủ..." nghỉ hưu đang hưởng lương hưu hằng tháng, thường trú trên địa bàn.

2. Nhiệm vụ của các ban, ngành

- Ban Chỉ huy quân sự xã:

+ Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện. Hướng dẫn nội dung, biểu mẫu rà soát cho các ban, ngành, thôn. Đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện; tổng hợp chung, báo cáo.

+ Tổ chức tiếp đón tại Ban CHQS xã, tiến hành đăng ký các đối tượng trong diện rà soát theo quy định. Khi đi đăng ký các đối tượng trong diện rà soát (hoặc người thân đối tượng khi được ủy quyền) mang theo: Căn cước công dân của đối tượng rà soát, 02 bản phô tô công chứng Quyết định nghỉ hưu, hoặc quyết định nâng lương cao nhất trước khi nghỉ hưu. **Thời gian đăng ký từ ngày 23/3/2026 đến ngày 01/4/2026.**

- Công an xã:

Phối hợp rà soát nhân khẩu thường trú trên địa bàn. Cung cấp, đối chiếu thông tin cư trú, biến động nhân khẩu, xác minh các trường hợp cần thiết theo hiệp đồng của Ban CHQS xã. Phối hợp lập danh sách đảm bảo đúng đối tượng, không trùng, không sót.

- Phòng Văn hóa - xã hội:

+ Phối hợp Ban CHQS xã tổ chức tuyên truyền sâu rộng về nội dung Nghị định số 343/2025/NĐ-CP ngày 28/12/2025 của Chính phủ quy định chế độ an dưỡng, chăm sóc khi mắc bệnh hiểm nghèo, chế độ thông tin, hỗ trợ tang lễ khi từ trần đối với sĩ quan Quân đội nghỉ hưu và những quy định, hướng dẫn thực hiện Thông tư số 17/2026/TT-BQP, ngày 10/3/2026 của Bộ Quốc phòng.

+ Tiến hành rà soát, cung cấp danh sách người đang hưởng chế độ hưu trí, chính sách xã hội liên quan đến các đối tượng theo Nghị định số 343. Phối hợp đối chiếu, xác nhận thông tin về chế độ, chính sách của các đối tượng.

- Hội Cựu chiến binh xã:

Phối hợp cung cấp thông tin hội viên là quân nhân nghỉ hưu. Tham gia rà soát, bổ sung, xác minh, lập danh sách hội viên gửi về Ban CHQS xã.

- Các đồng chí Bí thư, Trưởng thôn (Thôn đội trưởng):

Tổ chức rà soát trực tiếp đến từng hộ gia đình, đôn đốc các đối tượng diện rà soát đi đăng ký đúng thời gian quy định. Lập danh sách đầy đủ các đối tượng trên địa bàn quản lý, gửi về Ban CHQS xã bảo đảm chính xác, không để bỏ sót đối tượng.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các ban, ngành, lực lượng được phân công triển khai thực hiện nghiêm túc, tiến hành rà soát, tổng hợp, báo cáo danh sách về UBND xã bảo đảm chính xác, chặt chẽ, kịp thời, đúng mẫu biểu, chất lượng tốt. Thời gian báo cáo về UBND xã (qua Ban CHQS xã) vào ngày 01/4/2026.

Nơi nhận:

- Như thành phần;
- Lưu: VP, BQS.

**T/M ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quốc Huy

BỘ CHQS TỈNH HƯNG YÊN
TÊN ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

DANH SÁCH (MẪU)
SĨ QUAN, QNCN, CN&VCQP NGHỈ HƯU TRÊN ĐỊA BÀN
(Kèm theo Công văn số /CV-UBND, ngày / /2026 của UBND xa Tân Thuận)

TT	Họ và tên; - Giới tính: nam/nữ; - Ngày, tháng, năm sinh; - Số định danh cá nhân; - Số điện thoại liên lạc;	Nơi thường trú; nơi ở hiện nay (ghi rõ số nhà, thôn (ấp, bản), xã (phường, đặc khu), tỉnh (thành phố);	- Nhập ngũ (ngày, tháng, năm); - Nghỉ hưởng chế độ hưu trí (số quyết định, ngày tháng năm của...); - Chức vụ cao nhất đã qua; - Cấp bậc, chức vụ, đơn vị trước khi nghỉ hưu; - Chức vụ Đảng;	- Là người có công (LTCM, TKN, TB,...); - Danh hiệu được phong; khen thưởng; kỷ luật (hình thức, tháng năm, lý do);	Chế độ hiện hưởng			Ghi chú
					An điều dưỡng	Mắc bệnh hiểm nghèo	Báo chí	
I	CẤP TƯỚNG							
1	Nguyễn Văn A; - Nam - 01/7/1954 - 00107306..... - 0989.720568 - 95646.....; Vietcombank	- Thôn Bạch Đằng, xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên - Thôn Bạch Đằng, xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên	- 02/1972 - Quyết định số 55/QĐ-BHXHBQP ngày 29/3/2013 của Bảo hiểm xã hội BQP - Thiếu tướng; Phó Tư lệnh - BTL Quân khu 3 - UVTV Đảng ủy Quân khu	- Thương binh 31% - AHLLVTVD (tháng 10/1975;.....) - Huy chương KC hạng 2 (tháng.....)	x		x	
2								
Cộng I	Tổng số:.....đ/c, trong đó (Đại tướng:.....đ/c; Thượng tướng:.....đ/c; Trung tướng:.....đ/c; Thiếu tướng:.....đ/c;							
II	CẤP TẢ							
1	Nguyễn Văn B; - Nam - 25/5/1964 - 0001692..... - 0983.125756 - 99646.....; MB	- Thôn Bạch Đằng, xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên - Thôn Bạch Đằng, xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên	- 3/1985 - Quyết định số 35/QĐ-BHXHBQP ngày 25/4/2023 của Bảo hiểm xã hội BQP - Đại tá NLL2; Trưởng phòng Tuyên huấn - Binh chủng Công binh	- Thương binh 21%	x		x	

TT	Họ và tên; - Giới tính: nam/nữ; - Ngày, tháng, năm sinh; - Số định danh cá nhân; - Số điện thoại liên lạc;	Nơi thường trú; nơi ở hiện nay (ghi rõ số nhà, thôn (ấp, bản), xã (phường, đặc khu), tỉnh (thành phố);	- Nhập ngũ (ngày, tháng, năm); - Nghỉ hưởng chế độ hưu trí (số quyết định, ngày tháng năm của...); - Chức vụ cao nhất đã qua; - Cấp bậc, chức vụ, đơn vị trước khi nghỉ hưu; - Chức vụ Đảng;	- Là người có công (LTCM, TKN, TB,...); - Danh hiệu được phong; khen thưởng; kỷ luật (hình thức, tháng năm, lý do);	Chế độ hiện hưởng			Ghi chú
					An điều dưỡng	Mắc bệnh hiểm nghèo	Bảo chí	
3								
Cộng II	Tổng số:.....đ/c, trong đó 4/NLL2:.....đ/c; 4/NLL1:.....đ/c; ; 4//.....đ/c; 3//:.....đ/c; 2//.... đ/c; 1//....đ/c							
III	CẤP ÚY							
1	Trần Văn H - Nam - 15/3/1959 - 0010246... - 0903.467.287 - 545666.....;MB	Thôn Bạch Đằng, xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên - Thôn Bạch Đằng, xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên	- 02/1978 - Quyết định số 87/QĐ-BHXHBQP ngày 25/4/2008 của Bảo hiểm xã hội BQP - Đại úy - Trợ lý Dân vận - Ban Dân vận/PCT/Bộ CHQS tỉnh Hưng Yên					
2								
3								
4								
Cộng III	Tổng số:.....đ/c, trong đó: - 4/:.....đ/c; 3//:.....đ/c; 2//.... đ/c; 1//....đ/c							
IV	QNCN							
1	- Nguyễn Văn M - Nam - 05/10/1969 - 0010246... - 0903.467.287 - 545666.....;MB	- Thôn Bạch Đằng, xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên - Thôn Bạch Đằng, xã Thái Ninh, tỉnh Hưng Yên	- 10/1989 - Quyết định số 88/QĐ-BHXHBQP ngày 25/4/2008 của Bảo hiểm xã hội BQP - Trung tá CN - Nhân viên thống kê - Ban Tổ chức/PCT/Bộ CHQS tỉnh Hưng Yên					
2								
3								
4								
5								
Cộng IV	Tổng số:.....đ/c, trong đó: Thượng tá CN.....; Trung tá CN.....; Thiếu tá CN.....							
V	CÔNG NHÂN VÀ VIÊN CHỨC QUỐC PHÒNG; NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC CƠ YẾU HƯỞNG LƯƠNG NHƯ ĐỐI VỚI QUÂN NHÂN							

TT	Họ và tên; - Giới tính: nam/nữ; - Ngày, tháng, năm sinh; - Số định danh cá nhân; - Số điện thoại liên lạc;	Nơi thường trú; nơi ở hiện nay (ghi rõ số nhà, thôn (ấp, bản), xã (phường, đặc khu), tỉnh (thành phố);	- Nhập ngũ (ngày, tháng, năm); - Nghỉ hưởng chế độ hưu trí (số quyết định, ngày tháng năm của...); - Chức vụ cao nhất đã qua; - Cấp bậc, chức vụ, đơn vị trước khi nghỉ hưu; - Chức vụ Đảng;	- Là người có công (LTCM, TKN, TB,...); - Danh hiệu được phong; khen thưởng; kỷ luật (hình thức, tháng năm, lý do);	Chế độ hiện hưởng			Ghi chú
					An điều dưỡng	Mắc bệnh hiểm nghèo	Báo chí	
1	- Trần Thị D - Nữ - 20/6/1960 - 0010246... - 0903.467.287 - 545666.....;MB	- Số nhà 10, phố An Ninh, phường Hòa An, thành phố Hải Phòng - Số nhà 55, phố An Ninh, phường Hòa An, thành phố Hải Phòng	- 02/1979 - Quyết định số 25/QĐ-BHXHBQP ngày 15/3/2009 của Bảo hiểm xã hội BQP - VCQP - Nhân viên - Trường Cao đẳng nghề số 3					
2								
3								
Tổng số:.....đ/c, trong đó: CN&VCQP:.....đ/c (có cấp bậc quân hàm hoặc mức lương hoặc hệ số phụ cấp chức vụ tương đương 4/:...đ/c; 3/:.....đ/c; 2/:...đ/c; 1/:.....đ/c; người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân công tác tại Ban Cơ yếu Chính phủ = ...đồng chí.								
Tổng cộng (I+II+III+IV+V) * Tổng số:.....đ/c, trong đó: - Cấp tướng:.....đ/c; trong đó: Đại tướng:.....đ/c; Thượng tướng:.....đ/c; Trung tướng:....đ/c; Thiếu tướng:.....đ/c - Cấp tá:.....đ/c, trong đó: 4// NLL2:....đ/c; 4//NLL1:.....đ/c; 4//:....đ/c; 3//:....đ/c; 2//:....đ/c; 1//:....đ/c; có chức vụ hoặc hệ số phụ cấp chức vụ tương đương 4// NLL2:....đ/c; 4//NLL1:.....đ/c; 4//:....đ/c; 3//:....đ/c; 2//:....đ/c; 1//:....đ/c - Cấp úy:.....đ/c, trong đó: 4/:....đ/c; 3/:.....đ/c; 2/:....đ/c; 1/:....đ/c - QNCN:.....đ/c, CN&VCQP:.....đ/c (có cấp bậc quân hàm hoặc mức lương hoặc hệ số phụ cấp chức vụ tương đương 3//:....đ/c; 2//:....đ/c; 1//:....đ/c; 4/:....đ/c; 3/:....đ/c; 2/:....đ/c; 1/:....đ/c). - Tổng số người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân công tác tại Ban Cơ yếu Chính phủ =.....đồng chí. * Tổng số: người có công với CM, trong đó: Cán bộ TKN:.....đ/c; Cán bộ LTCM:.....đ/c; AHLLVTND:.....đ/c; Thương binh:....đ/c; Chất độc hóa học:....đ/c; đối tượng khác:....đ/c								

